

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 10 – 8 – 2022

V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thừa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Thật

2. Bà Lê Thị Mỹ Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 100/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị Diễm H, sinh năm 2002; cư trú tại: Ấp LH, xã P, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:* Anh Đồng Ngọc T, sinh năm 2000; cư trú tại: Ấp N, xã VĐ, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị Diễm H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đồng Ngọc T tự nguyện kết hôn năm

2020, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống vợ chồng nên thường xuyên cự cãi dẫn đến đời sống chung không hạnh phúc. Chị cũng đã tạo điều kiện để hàn gắn mối quan hệ vợ chồng nhưng không thành, chị và anh T không còn sống chung với nhau từ năm 2021 đến nay. Vì vậy, chị yêu cầu được ly hôn với anh Đồng Ngọc T.

Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Đồng Ngọc Thiện trình bày:

Anh thống nhất với chị Đặng Thị Diễm H về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên vợ chồng thường hay cự cãi dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc. Nay anh đồng ý ly hôn với chị Diễm H. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Đặng Thị Diễm H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; anh Đồng Ngọc T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1]. Chị Đặng Thị Diễm H tự nguyện kết hôn năm 2020, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn và có yêu cầu giải quyết ly hôn. Xác định đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp ly hôn”. Căn cứ Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[2]. Đối với bị đơn anh Đồng Ngọc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn nhưng vẫn đảm bảo quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án:

[3]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Đặng Thị Diễm H và anh Đồng Ngọc T tự nguyện kết hôn năm 2020,

có đăng ký kết hôn theo quy định nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên chị Hyêu cầu được ly hôn với anh T.

Chị H và anh T xác định do bất đồng quan điểm trong cuộc sống vợ chồng nên giữa anh chị thường hay cự cãi dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc. Hai bên đã tìm cách hàn gắn mối quan hệ vợ chồng nhưng không thành, hiện tình cảm vợ chồng không còn và không thể sống chung với nhau được nữa. Căn cứ vào lời trình bày của đương sự, căn cứ vào tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, có cơ sở kết luận: Quan hệ tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh T thật sự có mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, không cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Từ đó cho thấy, đời sống chung của vợ chồng chị H và anh T không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, cho ly hôn giữa chị H và anh T.

[4]. Về con chung: Chị H và anh T xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh T xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[6]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Đặng Thị Diễm H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Diễm H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đặng Thị Diễm H và anh

Đồng Ngọc T.

2. Về con chung: Chị Đặng Thị Diễm H và anh Đồng Ngọc T xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Đặng Thị Diễm H và anh Đồng Ngọc T xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Đặng Thị Diễm H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ tiền tạm ứng án phí chị Đặng Thị Diễm H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006291 lập ngày 13/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

5. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ;
- UBND xã P, TX.LM, tỉnh Hậu Giang;
- UBND xã VĐ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Thừa

